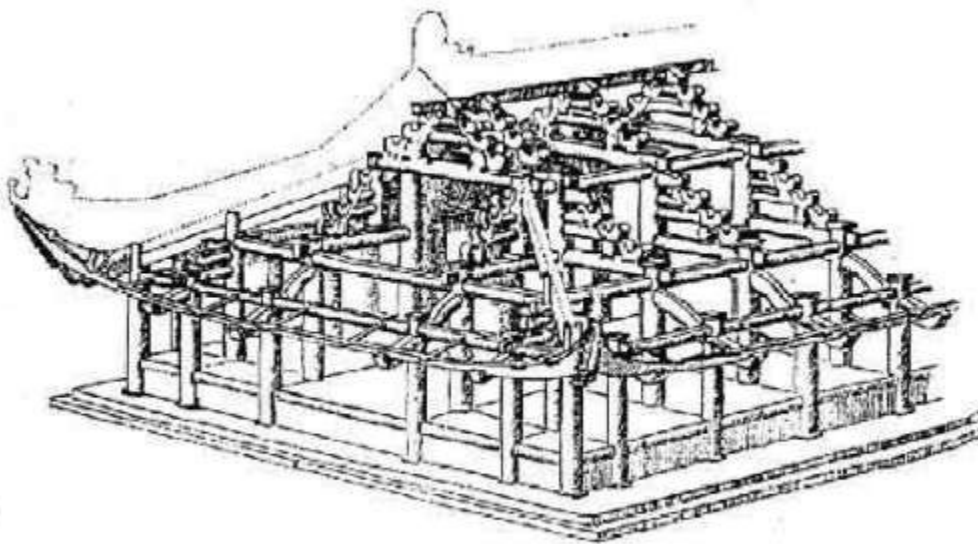


## CẤU TRÚC KIẾN TRÚC CỔ VIỆT NAM

Kiến trúc cổ Việt Nam còn lại không nhiều và không phải là những công trình tiêu biểu nhất. Tinh hoa của kiến trúc cổ Việt Nam đã bị chôn vùi sau các cuộc tàn phá triệt hạ văn hóa phương Nam của Trung Hoa và quy luật thời gian (đa số những công trình cổ còn hiện hữu, có niên đại từ thời nhà Hậu Lê đến thời nhà Nguyễn). Người ta hiện còn biết rất ít (và cũng nhiều điều người ta chưa biết gì) về kiến trúc các cung điện thời Lý-Trần, được xem là thời kỳ văn minh nhất của Đại Việt và được sử sách khen ngợi là trước đó chưa hề có, sánh ngang cùng Trung Hoa phương Bắc. Những nền đất còn lại của các ngôi chùa thời kỳ này như chùa Phật Tích, chùa Dâu... có thể chứng minh được những lời này. Tuy vậy, những gì còn lại trên tại Việt Nam ngày nay cũng để người ta biết cách thức xây dựng trong dân gian và những quy định trong cấu tạo kiến trúc thời xưa, được gọi là “thức kiến trúc cổ Việt Nam”.

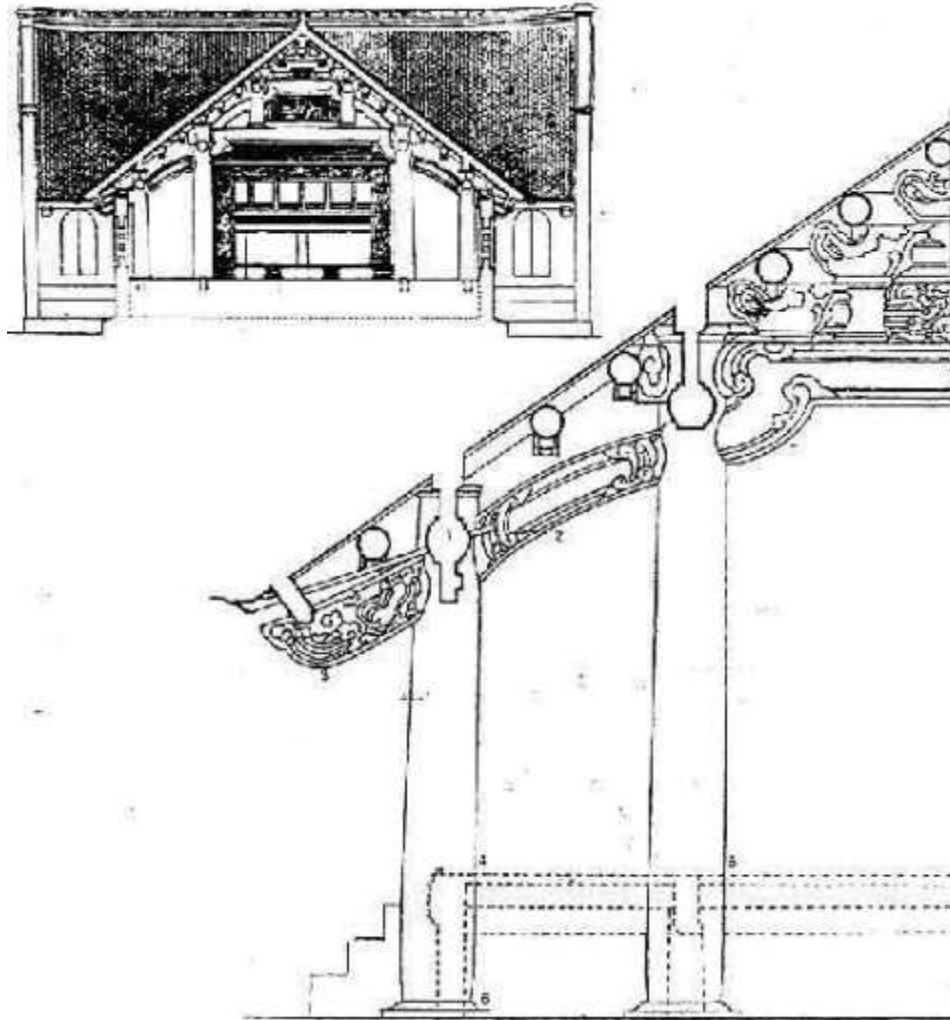




#### Phương đình Đền Đô ở Bắc Ninh

Khi nói về kiến trúc cổ Việt Nam, nhiều người lầm tưởng nó là kiến trúc Trung Hoa. Nhưng thật ra kiến trúc cổ Việt Nam khác nhiều so với hệ kiến trúc Trung-Nhật-Hàn (3 nước này khá tương đồng nhau). Kiến trúc cổ Việt Nam cũng lấy gỗ làm vật liệu xây dựng cơ bản và tạo đặc trưng riêng cho nền kiến trúc của mình, tương phản với kiến trúc gạch đá của các vùng còn lại trên thế giới.

#### **Nét đặc trưng**



### Thức kiến trúc cổ Việt Nam: dốc mái thẳng

Có 3 nét đặc trưng của kiến trúc cổ Việt Nam làm ta phân biệt trong nền kiến trúc gỗ cổ phương Đông:

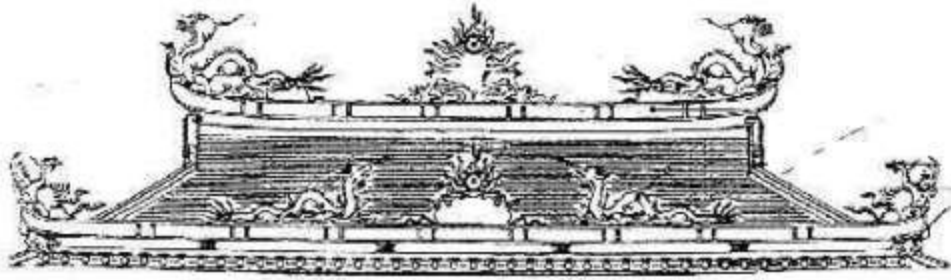
- Dốc mái thẳng
- Dùng bảy, kê đỡ mái hiên
- Cột mập to, phình ở phần giữa thân dưới

Nếu so sánh với thức kiến trúc cổ Trung Quốc sẽ thấy được sự khác nhau:

- Dốc mái võng xuống
- Đỡ mái hiên bằng hệ đấu-củng (còn gọi là con sơn chông đấu)
- Cột thanh mảnh, tròn đều

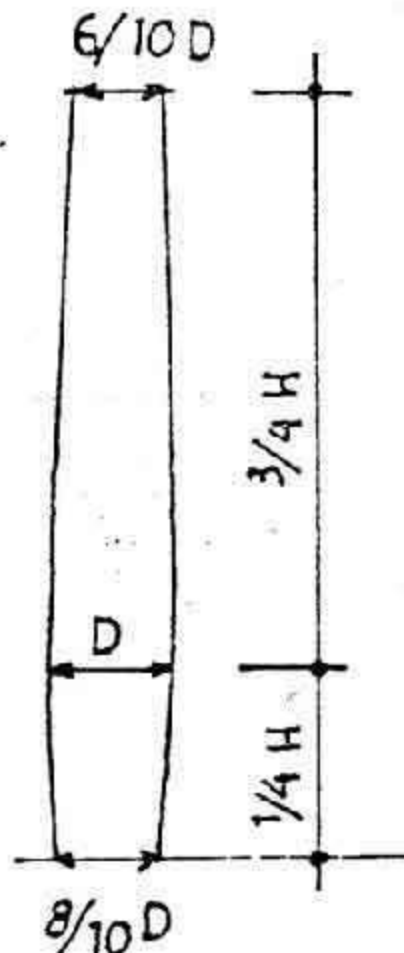
Triền mái của kiến trúc cổ Việt Nam thẳng, không cong, nhưng hếch lên ở góc mái tạo sự thanh thoát, lấy cảm hứng từ mũi thuyền của nền văn hóa sông nước. Phần mái lớn và thường chiếm tới 2/3 chiều cao mặt đứng công trình. Trong khi kiến trúc Trung Hoa mái cong và chỉ hơi hếch ở góc mái. Ngói lợp mái truyền thống Việt Nam là ngói mũi hài còn gọi là ngói vẩy rồng trong khi ngói lợp Trung Hoa là ngói âm dương hay ngói ống. Trang trí trên mái cổ thường có các phân đặc trưng như những con giống

gắn trên đầu đao, trong đó con giống luôn là hình tượng thể hiện tinh thần ngôi nhà, được làm từ đất nung hanh vữa truyền thống. Tiếp theo là các bờ nóc có đặt gạch hoa chanh, đỉnh mái gắn con kìm, con sô, con nấp, hay lạc long thủy quái. Khu dĩ thường để trống thông thoáng và có chạm yếm trang trí gọi là vĩ ruồi.



### Trang trí mái lưỡng long châu hổ phù

Đỡ mái hiên bằng kê, hay bẩy, một thanh chéo đỡ mái hiên vươn ra bằng nguyên tắc đòn bẩy rất hay. Không dùng hệ dậu – cũng rất nhiều chi tiết như Trung Hoa. Cột là phần đỡ chính của công trình, toàn bộ khối lượng công trình đều đặt lên các cột. Cột tròn và to mập, phình ở giữa.

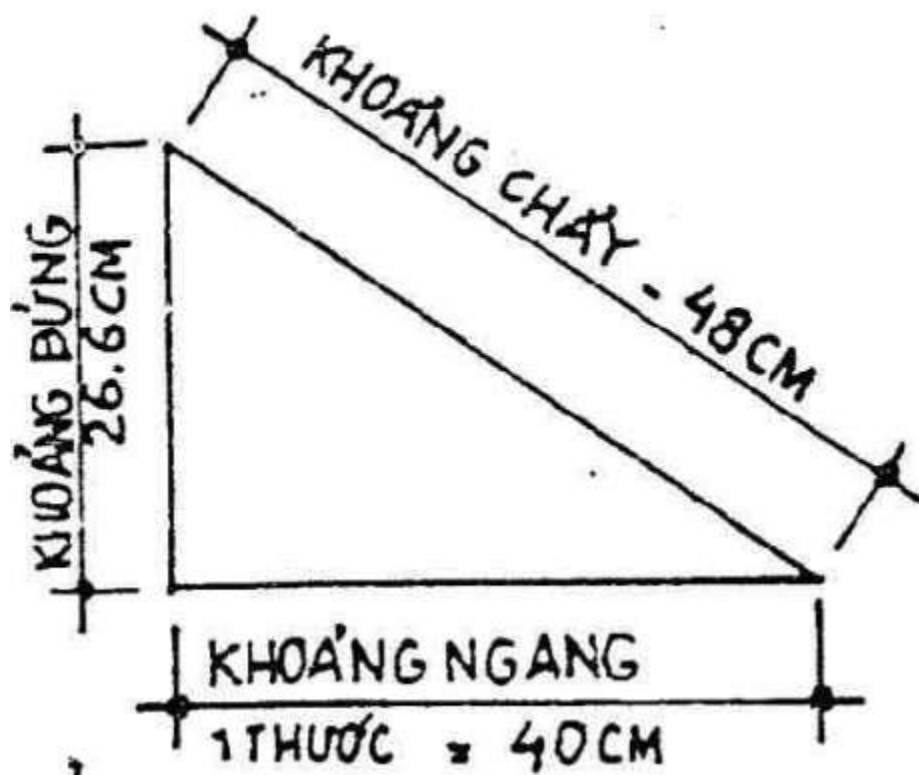


## Chi tiết giằng cột chuẩn

Sức nặng công trình được đặt lên cột, cột đặt lên các đế chân cột chứ không chôn xuống nền và chính sức nặng của công trình làm công trình ổn định và vững vàng.

Trong thức kiến trúc cổ Việt Nam chạm trổ là phần rất quan trọng, nó thể hiện tinh thần công trình. So với kiến trúc Trung Hoa thích vẽ hình và sơn màu sắc sỡ, kiến trúc cổ Việt Nam thường để mộc màu gỗ hay quét sơn ta bảo vệ có màu nâu, thích chạm trổ.

Trong thức kiến trúc cổ Việt Nam, tất cả các kích thước tính của công trình đều dựa theo Thước Tầm, một cây thước được tính theo kích thước cơ thể gia chủ. Đây là một điều độc đáo, theo cách phân tích cái đẹp tỷ lệ thì thước tầm là modulator của kiến trúc cổ Việt Nam như modulator của kiến trúc Hy Lạp, tạo ra vẻ đẹp hình học tinh tế như độ dốc mái, tỉ lệ chiều cao mái với phần chân cột, sự thích hợp với người gia chủ.

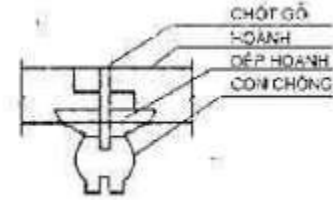
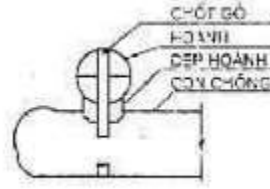
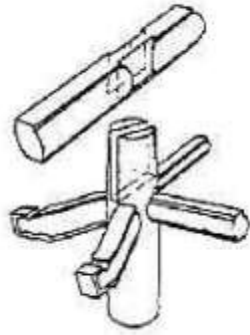


Thước Tầm

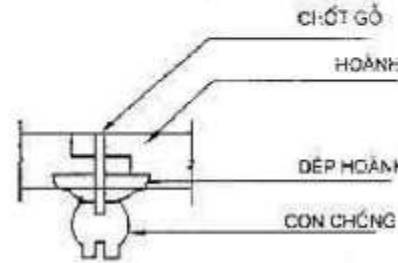
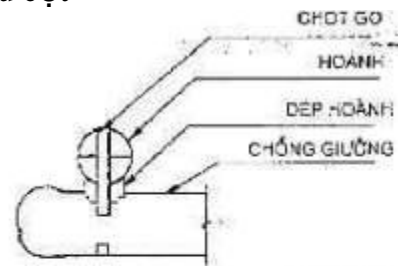
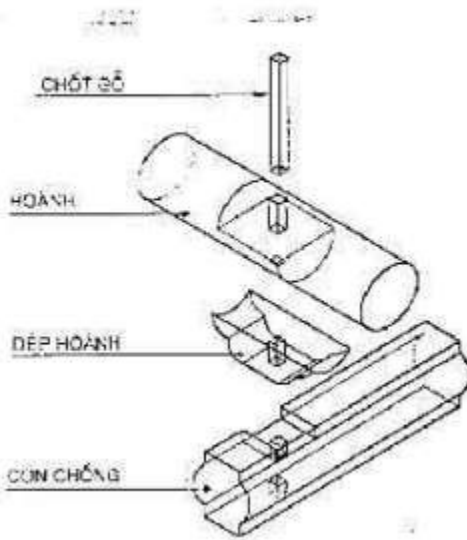
Căn nhà được xây dựng theo các vì nhà, sau đó các vì được dựng lên và nối với nhau bằng các xà ngang và xà ngưỡng tạo thành một hình hộp, sau đó là lợp mái và làm tường nhà. Vì nhà chính là đơn vị cơ bản khi nói đến kích thước ngôi nhà, giữa hai vì gọi là “gian”. Vì nhà cũng là đặc trưng cho lối kiến trúc theo từng địa phương và từng thời kỳ, tuy rất trung thành với thức kiến trúc cổ Việt Nam.

**Khung nhà phân không gian nhà thành các gian nhà, thường có các bộ phận sau:**

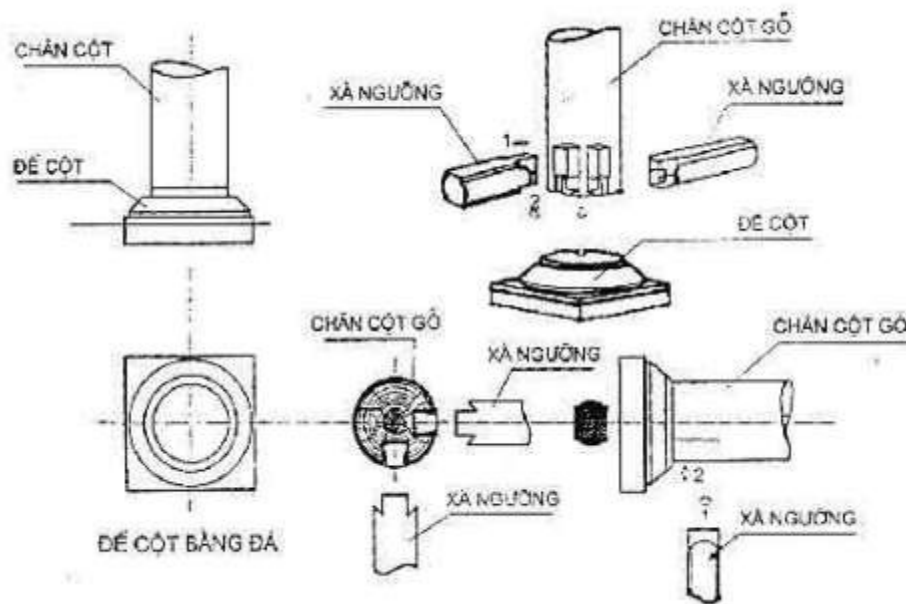




Liên kết đầu cột



Liên kết cột - kẻ nóc



### Liên kết chân cột

Xà là các giằng ngang chịu kéo, liên kết các cột với nhau, gồm có các loại xà nằm trong khung và các loại xà nằm ngoài khung vuông góc với khung. Xà nằm trong khung, thường đặt ở cao độ đỉnh các cột quân để liên kết được cả cột cái và cột quân, gồm:

- Xà lòng hay chếnh: liên kết các cột cái của khung;
- Xà nách hay thuận: liên kết cột quân vào cột cái, trong khung.

Kẻ là các dầm đơn đặt theo phương chéo của mái nhà, gác lên các cột bằng liên kết mộng, thường có các loại kẻ sau:

- Kẻ ngồi gác từ cột cái sang cột quân, trong khung;
- Kẻ hiên gác từ cột quân sang cột hiên, trong khung. Một phần kẻ hiên được kéo dài conson qua cột hiên để đỡ phần chân mái.